TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ TĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 54/2024/QĐCNTTLH	*Hà Tĩnh, ngày 08 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 Luật hòa giải đối thoại tại Tòa án

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và người trực tiếp nuôi con của chị Lê Thị V và anh Lê Doãn H.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn và người trực tiếp nuôi con đề ngày 20/5/2024 của chị Lê Thị V.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21/6/2024 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ yêu cầu của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Lê Thị V, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Tổ C, Đ, V, thành phố N, tỉnh Khánh Hòa.

Người bị khởi kiện: Anh Lê Doãn H, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Tổ B, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh.

Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi nhận trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị V và anh Lê Doãn H.

Về con chung: Chị Lê Thị V và anh Lê Doãn H có một con chung Lê Bảo A, sinh ngày 24/12/2016. Chị Lê Thị V trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, anh Lê Doãn H đóng góp cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2024 đến khi con trưởng thành, đủ 18 tuổi. Chị Lê Thị V không yêu cầu tiền phạt chậm trả.

Anh Lê Doãn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị V và anh Lê Doãn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về các vấn đề khác: Không

2. "Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP. Hà Tĩnh;
- Chi cục THA dân sự thành phố;
- UBND phường Hà Huy Tập;
- Lưu TA.

Trần Quốc Dũng